

*B, ngày 18 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị D**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Văn Sơn**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Lê Văn Sơn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị D và anh Lê Văn Sơn thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Lê Thị D và anh Lê Văn S có 02 con chung tên Lê Thị Tú Q, sinh ngày 17/11/2018, Lê Thị Tú D, sinh ngày 23/10/2020.

Chị Lê Thị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Thị Tú D, sinh ngày 23/10/2020.

Anh Lê Văn S được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Thị Tú Q, sinh ngày 17/11/2018.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị D và anh Lê Văn S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lê Thị D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003545 ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Vậy, chị Lê Thị D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã C (Số 57 ngày 20/01/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Hữu Lương**